

Bản án số: 49/2020/HSST

Ngày: 19-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.

2. Ông Trần Văn Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15A/2020/QĐHPTST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18A/2020/QĐHPTST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 18A/TB-TA ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988; tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Lương Thị Kh, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 12/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị giam giữ trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Q, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp E, xã R, huyện T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên khoảng 23 giờ 00 phút ngày 17/6/2019, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, không có biển số đến vùng bán ngập lòng hồ T thuộc ấp E, xã R, huyện T, tỉnh Bình Dương để chơi. Tại đây, Đ phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển số 52S1-3256 của bà Q ở ấp E, xã R, huyện T, tỉnh Bình Dương không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Đ lấy chìa khóa của xe mô tô nhãn hiệu LIFAN làm công cụ mở khóa. Đ cắm chìa khóa vào ổ khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS mở khóa. Sau khi mở được khóa, Đ để xe mô tô nhãn hiệu LIFAN lại hiện trường và dắt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS đi được khoảng 50m, sau đó Đ khởi động máy và điều khiển xe đến khu vực biên giới Campuchia bán cho một người không rõ nhân thân lại lịch với số tiền 3.000.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán xe, Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 19/6/2019, Đ thuê xe ôm của một người đàn ông không rõ nhân thân lại lịch quay lại ấp E, xã R, huyện T để lấy xe mô tô nhãn hiệu LIFAN của Đ. Đến ngày 23/6/2019, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LIFAN từ xã Y, huyện D, tỉnh Tây Ninh đến vùng bán ngập lòng hồ T để đi theo đường tắt về nhà tại xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Thấy Đ có biểu hiện nghi vấn, Công an xã R, huyện T mời Đ về trụ sở làm việc. Tại đây, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 52S1-3256. Quá trình điều tra, Công an huyện Dầu Tiếng tạm giữ của Nguyễn Văn Đ các vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu sơn: xanh, số máy: 3400033410, số khung: 004817, không có biển số; 01 (một) chìa khoá có chữ Union.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 05/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện Dầu Tiếng kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển số 52S1-3256, số khung: 9096Y-347446, số máy: C09E-6347505, trị giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng)”.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển số 52S1-3256, màu sơn: đỏ - đen, số máy: 6347505, số khung: 347446. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Q, tài sản không thu giữ được nên không xử lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu sơn: xanh, số máy: 3400033410, số khung: 004817, không có biển số. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do Nguyễn Văn Đ mua của một người đàn ông, không rõ nhân thân lại lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã đề nghị Tòa soạn Báo L đăng thông tin để truy tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị giao xe mô tô trên cho Ủy ban nhân dân huyện T xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) chìa khoá Union. Quá trình điều tra xác định, Đ sử dụng chìa khoá trên làm công cụ phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Q yêu cầu Nguyễn Văn Đ bồi thường thiệt hại với số tiền 6.000.000 đồng.

Về kê biên tài sản: Do Nguyễn Văn Đ không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSDT-HS ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Do không có nghề nghiệp và muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 17/6/2019, tại ấp E, xã R, huyện T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn Đ có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RS, màu sơn: đỏ - đen, biển số: 52S1-3256, số máy: 6347505, số khung: 347446 trị giá 6.000.000 đồng.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Nguyên nhân do bị cáo lười lao động, không có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy lại mang tính tham lam, muốn hưởng thụ trên công sức của người khác, bị cáo vẫn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật mà bị cáo vẫn thực hiện. Do đó xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó

cần xem đây là tình tiết để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Nguyễn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm 06 tháng tù theo Bản án số 12/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 đã có hiệu lực pháp luật, hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Đ được thực hiện sau hành vi “Trộm cắp tài sản” nên Hội đồng xét xử chỉ xác định đây là nhân thân của bị cáo, đồng thời căn cứ Điều 55; 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai Bản án đối với bị cáo Đ.

Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt tù bị cáo mới đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ý thức lao động và biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển số 52S1-3256, màu sơn: đỏ - đen, số máy: 6347505, số khung: 347446. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Q, nhưng tài sản không thu giữ được nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Q giá trị xe với số tiền 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác nhận, xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu sơn: xanh, số máy: 3400033410, số khung: 004817, không có biển số, do bị cáo mua của một người đàn ông, không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã đề nghị Tòa soạn Báo L đăng thông tin để truy tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử giao cho Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) chìa khoá Union. Quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng chìa khoá trên làm công cụ phạm tội, Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 năm tù. Tổng hợp hình phạt đối với hình phạt của Bản án số 12/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho bà Q số tiền 6.000.000 đồng.

Giao chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, màu sơn: xanh, số máy: 3400033410, số khung: 004817, không có biển số cho Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Tịch thu tiêu huy 01 (một) chìa khoá Union.

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Án hình sự sơ thẩm xử công khai. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Dầu Tiếng (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Dầu Tiếng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Quảng

